

Bản án số: 168/2017/HSST
Ngày 24/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân và ông Nguyễn Thế Sách.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan Thanh T, sinh năm 1983 tại huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh..

HKTT: Thôn M, xã Cách Bi, huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ Phan Thanh Phái, sinh năm 1951; Mẹ đẻ: Vũ Thị Hồng, sinh năm 1953; Vợ: Nguyễn Thị Lục, sinh năm 1990; Con: Có 02 con; Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/09/2002, TAND thị xã Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; ngày 28/10/2002 TAND tỉnh Bắc Ninh xử phúc thẩm y án sơ thẩm; ngày 04/9/2003, T chấp hành xong hình phạt tù và án phí; Ngày 20/5/2004, TAND huyện Từ Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 30/8/2005 T chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 16/5/2007, TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 01/11/2009, T chấp hành xong hình phạt tù, án phí, tịch thu, truy thu.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thanh T là người nghiện ma túy. Chiều ngày 19/4/2017, T đi xe buýt lên

khu vực chợ Lớn, thành Phố Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến chợ Lớn T gặp một người thanh niên tên là Hoàng không rõ địa chỉ, T mua của Hoàng 300.000đ được 01 gói ma túy đá bọc trong 01 túi nilon màu trắng. T cầm ma túy về nhà nghỉ Tám Cắm ở Cầu Dũng Quyết thuộc thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ nằm nghỉ.

Khoảng 11h trưa ngày 20/4/2017, Phan Duy Long sinh năm 1986 ở thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ thuê anh Nguyễn Văn Đông sinh năm 1992 ở thôn Xa Loan, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ chở Long xuống cầu Dũng Quyết. Trước khi đi Long hỏi mượn điện thoại di động của anh Đông để gọi việc riêng, sau khi mượn bấm số và gọi cho T hỏi “Có ma túy bán không”, T trả lời “Có”, Long nói tiếp “Bán cho em 500.000đ”. T đồng ý và hẹn gặp Long ở Cầu Dũng Quyết.

Sau khi Long điện, T đi từ nhà nghỉ Tám Cắm xuống cầu Dũng Quyết và để lên trên thành cầu 01 gói ma túy bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh T màu trắng và đứng chờ Long ở gần đó. Khi anh Đông chở Long xuống đến giữa cầu Dũng Quyết thì Long nhìn thấy T đang đứng ở đó. Long bảo anh Đông đỗ xe máy ngay sát cách chỗ T đứng, còn Long xuống xe tiến sát đến T, T hỏi Long “Tiền đâu?” Long đưa cho T 500.000đ, T đút vào túi quần phía trước bên trái của T, đồng thời vừa chỉ tay về chỗ T để gói ma túy vừa nói “hàng ở kia kìa” ý của T nói với Long là ma túy để ở chân cầu. Long nhìn theo hướng tay của T rồi đi ra cầm gói nilon lên, sau đó đi đến chỗ T đứng mở ra xem thấy bên trong có chất tinh T màu trắng, biết đó là ma túy nên Long cất gói ma túy vào túi quần phía sau bên phải thì bị lực lượng Công an huyện Quế Võ kết hợp với Công an xã Việt Hùng, huyện Quế Võ bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và niêm phong theo quy định. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, T đã bỏ chạy ra khỏi khu vực bán ma túy cho Long khoảng 10m. Tại nơi T đứng lực lượng Công an còn thu giữ dưới đất 06 gói nhỏ ma túy bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 vỏ kẹo Meteor được niêm phong vào trong phong bì thư ký hiệu là M2.

Vật chứng thu giữ gồm:

-Thu tại túi quần phía sau bên trái của Phan Duy Long, 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh T màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu là M1.

-Thu trên mặt đất ngay chỗ chân T đứng 06 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 vỏ kẹo hiệu Metos màu xanh, bên trong có chứa các hạt tinh T màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu là M2.

-Thu tại túi quần bên trái của Phan Thanh T 01 tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3.

-Thu của Nguyễn Văn Đông 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen trắng đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 609/KLGD-PC54 ngày 20/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“- Các hạt tinh T màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có trọng lượng là 0,1319 gam. Là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

-Các hạt tinh T màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có trọng lượng là 0,0103 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

-Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có trọng lượng là 0,2615 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroine.”

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Phan Thanh T ban đầu không khai nhận về hành vi phạm tội và không ký biên bản phạm tội quả tang. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, lấy lời khai T đã khai nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho Phan Duy Long.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 125/CTr-VKS ngày 20/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Phan Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội, xử phạt Phan Thanh T từ 30 đến 36 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ tạm giam). Phạt 5.000.000đ đến 7.000.000đ xung quỹ nhà nước.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu xung quỹ nhà nước của Phan Thanh T 500.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen trắng đã qua sử dụng.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nội dung vụ án đã T hiện rõ: Hồi 12h15’ ngày 20/4/2017, tại Cầu Dũng Quyết thuộc thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Lực lượng Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh phát hiện và bắt quả tang Phan Thanh T có hành vi bán trái phép 0,1319 gam. Loại ma túy: Chất

Methamphetamine cho Phan Duy Long sinh năm 1986, ở thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh lấy 500.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng đã được thu hồi. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phan Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bởi lẽ chất ma túy không đơn thuần chỉ là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an địa phương, phá vỡ hạnh phúc gia đình và làm thiệt hại đến kinh tế và sức khỏe bản thân, làm băng hoại đạo đức con người, suy giảm giống nòi.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang ra sức bài trừ tệ nạn ma túy thông qua các chương trình, mục tiêu quốc gia phòng chống các tội phạm về ma túy thì bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện để nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu: Ngày 09/09/2002, TAND thị xã Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; ngày 28/10/2002 TAND tỉnh Bắc Ninh xử phúc thẩm y án sơ thẩm; ngày 04/9/2003, T chấp hành xong hình phạt tù và án phí; Ngày 20/5/2004, TAND huyện Từ Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 30/8/2005 T chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 16/5/2007, TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 01/11/2009, T chấp hành xong hình phạt tù, án phí, tịch thu, truy thu.

Song xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặt khác bộ luật hình sự 2015 đã được thông qua ngày 09/12/2015 tuy chưa có hiệu lực nhưng với tinh thần của bộ luật mới và với nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội để cân nhắc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định có T áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để nâng cao hiệu quả giáo dục và để thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với Phan Duy Long là người đã mua ma túy của T, do lượng ma túy Long mua về mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 14/6/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã ra quyết định xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo đối với Long.

Đối với Nguyễn Văn Đông là người đã cho Long mượn điện thoại di động để Long gọi điện hỏi mua ma túy của T, quá trình điều tra xác định anh Đông chỉ là người chở xe ôm do Long thuê chở. Anh Đông không liên quan đến hành vi mua bán ma túy giữa T và Long, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý đối với Đông.

Đối với người thanh niên tên là Hoàng, theo T khai là người đã bán ma túy cho T ngày 19/4/2007, quá trình điều tra chưa xác định được rõ tên tuổi và địa chỉ của Hoàng ở đâu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tách ra khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

Tang vật vụ án: Cần tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu của Phan Thanh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng và 500.000đồng xung quỹ nhà nước .

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99, Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Phan Thanh T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền 5.000.000đồng.

Tang vật vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu của Phan Thanh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng và 500.000đồng xung quỹ nhà nước (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2017 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

Án phí: Bị cáo Phan Thanh T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Tuyết Mai

